

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 15/2020/HSST

Ngày: 06/5/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Quốc.

2. Bà Nguyễn Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST – HS ngày 03/3/2020, thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 18/3/2020 và thông báo thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Đinh Văn A, Sinh năm 1995 tại BT; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện D, tỉnh BT; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Con ông: Đinh Văn E, Sinh năm: 1950; Con bà: Trương Thị F, Sinh năm: 1954, Cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện D, tỉnh BT; Vợ: Lê Thị Thúy G, Sinh năm 1993, Con: Lê Đình Tường H, Sinh năm 2012, Con: Lê Đình Tường I, Sinh năm 2012, Cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện D, tỉnh BT; Tiền án: Ngày 06/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh BT tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 01/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 10/11/2017; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh BT xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 52/2014/HSST, đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 06/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an thành phố PT “Cố mặt”.

***/Người bị hại:**

1/Lê Văn J, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố K, phường L, thành phố PT, tỉnh BT.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Bà Tạ Thị M, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố K, phường L, thành phố PT, tỉnh BT.

***/Người làm chứng:**

Lê Văn N, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố K, phường L, thành phố PT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 29/8/2019, Đinh Văn A bắt xe đồ từ thị xã O, huyện D, tỉnh BT vào bến xe Bắc PT. Đến nơi, A bắt xe ôm đến khu vực nhà thờ P, Tp PT rồi xuống xe và đi bộ dọc các tuyến đường thuộc phường P, Tp PT nhằm mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, A thấy nhà ông Lê Văn N cửa nhà mở không có người trông coi nên đã lén lút đi vào nhà để trộm cắp tài sản. A nhìn thấy 01 chiếc giỏ xách màu nâu, đang treo trong phòng ngủ để lộ chiếc điện thoại Oppo của anh Lê Văn J bị vỡ màn hình nên A đã lén lút đến gần dùng tay lấy chiếc điện thoại trên và đi ra ngoài. Sau đó A thuê xe ôm đi đến phường Q, thành phố PT để tiếp tục trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 29/8/2019, A đến khu vực phường Q, đi bộ vào hẻm 152 đường R (thuộc khu phố S, phường Q, Tp PT) thì A phát hiện nhà chị Trương Thị Thu T đang đóng cửa nhưng không khóa, A mở cửa đi vào nhà chị T để tìm tài sản trộm cắp, trong lúc đang lục tìm tài sản thì bị chị T phát hiện truy hô và cùng người dân bắt giữ A và giao cho Công an phường Q xử lý. Tại Công an phường Q, qua kiểm tra phát hiện trên người của A có những đồ vật như sau:

- 01 điện thoại Nokia có bàn phím, số Imei 355816095209201 (thu giữ trên người của A, A khai đây là chiếc điện thoại của A)
- 01 điện thoại hiệu Oppo bị vỡ màn hình, số Imei 1: 863091034095518, Imei 2: 863091034095500 (Thu giữ trên người của A, A khai đây là chiếc điện thoại A trộm được của anh Lê Văn J tại phường L, Tp PT vào ngày 29/8/2019)
- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đinh Văn A.

Tại Kết luận định giá tài sản số 180/KL ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: *01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, có số Imei1 863091034095518, Imei 2: 863091034095500 có giá trị là 4.340.000 đồng.*

Cơ quan điều tra tiến hành xử lý vật chứng trả chiếc điện thoại hiệu Oppo có số Imei 1: 863091034095518, Imei 2: 863091034095500 cho chủ sở hữu. Sau khi nhận lại tài sản, anh J không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Đối với 01 điện thoại Nokia có bàn phím, số Imei 355816095209201 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đinh Văn A, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho A. Đinh Văn A ủy quyền cho ông Đinh Văn E (sinh năm 1950, trú tại xóm 6, thôn B, xã C, huyện D, tỉnh BT, là cha ruột của A) nhận lại tài sản.

Tại bản cáo trạng số 17/CT – VKS -PT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT đã truy tố Đinh Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản

01 Điều 173; điểm h khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A mức án tù 15 tháng đến 24 tháng tù.

Bồi thường dân sự:

Bị hại có đơn xin xử vắng mặt thể hiện đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 29/8/2019, Đinh Văn A có hành vi lén lút vào nhà ông Lê Văn N tại khu phố K, phường L, Tp PT trộm cắp chiếc điện thoại Oppo trị giá 4.340.000 đồng của anh Lê Văn J. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, A đến nhà chị Trương Thị Thu T (thuộc khu phố S, phường Q, Tp PT) để tiếp tục trộm cắp thì bị phát hiện và bắt giữ.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 17/CT-VKS -PT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố PT truy tố bị cáo Đinh Văn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 06/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh BT xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 01/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 10/11/2017 chưa được xóa

án tích nay lại tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét đến nhân thân của bị cáo và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xét thấy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về bồi thường dân sự:

Bị hại có đơn xin xử vắng mặt thể hiện đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an PT đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ:** khoản 01 Điều 173; điểm h khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

***Xử phạt:** Bị cáo Đinh Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 06/01/2020.

***Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2020). Quyền kháng cáo của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận

- VKSND thành phố PT;
- VKSND tỉnh BT;

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh BT;
- Công an thành phố PT;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố PT;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Thu Hà